

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Hải, ngày 12 tháng 3 năm 2019

Số: 52/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/3/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Tuyết N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Tuyết N, sinh năm 1986 và anh Lê Văn T, sinh năm 1984.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Tuyết N và anh Lê Văn T cùng thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Giao hai người con Lê Hoàng K, sinh ngày 19/11/2005 và Lê Hoàng K, sinh ngày 04/6/2009 cho anh Lê Văn T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hai người con hiện đang sống với anh T, anh T không yêu cầu cấp dưỡng cho hai con nên không xem xét giải quyết, chị Mai Tuyết N có quyền, nghĩa vụ đến thăm con không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản chung: Chị Mai Tuyết N và anh Lê Văn T tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Mai Tuyết N và anh Lê Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình 150.000 đồng chị Mai Tuyết N nộp 75.000 đồng, anh Lê Văn T nộp 75.000 đồng, chị N tự nguyện nộp thay cho anh T, chị N đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 04/3/2019 theo biên lai thu số 0012003 được chuyển thu 150.000 đồng, còn 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) được hoàn lại cho chị Mai Tuyết N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Nguyễn Văn Tài